

KẾ HOẠCH

Triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học cho học sinh trung học, tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học tỉnh Hoà Bình năm học 2024-2025

Căn cứ Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật (NCKHKT) cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư 06);

Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Quyết định số 1538/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025; Công văn số 2336/SGD&ĐT-TrH ngày 29/8/2028 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Kế hoạch số 2332/KH-SGD&ĐT-TrH; CCTT-GDTEX-GDCN ngày 28/8/2024 của Sở GD&ĐT về nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) đối với giáo dục và những năm tiếp theo,

Sở GD&ĐT hướng dẫn các đơn vị triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH), tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật (KHKT) dành cho học sinh trung học năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Khuyến khích học sinh trung học NCKH; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn.

1.2. Góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học; đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; thúc đẩy giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ kỹ thuật và toán học (STEM); phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; thúc đẩy giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học trong các cơ sở giáo dục trung học.

1.3. Thực hiện giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học trong giáo dục trung học theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

1.4. Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu, các tổ chức và cá nhân hỗ trợ hoạt động nghiên cứu KHKT của học sinh trung học.

1.5. Tạo cơ hội để học sinh trung học giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT của mình; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các địa phương và hội nhập quốc tế.

1.6. Góp phần nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương tỉnh Hòa Bình năm 2024.

2. Yêu cầu

2.1. Nội dung NCKHKT của học sinh bảo đảm thiết thực, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi và yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông.

2.2. Việc tổ chức cho học sinh tham gia NCKHKT bảo đảm an toàn, nghiêm túc, công khai, minh bạch, phù hợp với năng lực, sở trường, hứng thú và tự nguyện tham gia của học sinh.

2.3. Việc tổ chức Cuộc thi đảm bảo thiết thực, hiệu quả, trung thực, khách quan, đánh giá đúng năng lực của học sinh.

II. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

Để tổ chức hoạt động NCKH cho học sinh trung học, chuẩn bị tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, cấp quốc gia, Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa của công tác NCKH cho học sinh trung học và các quy định, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT về cuộc thi NCKHKT đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội.

2. Trên cơ sở quy chế và các quy định, hướng dẫn về cuộc thi NCKHKT, các phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục trung học (THCS và THPT) lập kế hoạch, tổ chức triển khai công tác NCKH cho học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, đặc điểm của địa phương, đối tượng học sinh, chương trình, nội dung dạy học của đơn vị. Trong quá trình triển khai, các đơn vị cần quan tâm tổ chức một số hoạt động sau:

a) Tổng kết, đánh giá các hoạt động NCKH của học sinh, biểu dương, khen thưởng học sinh và cán bộ hướng dẫn có thành tích trong công tác NCKH của học sinh (đối với các đơn vị đã tổ chức hoạt động NCKH và tham gia cuộc thi năm học 2023-2024). Triển khai hoạt động NCKH trong học sinh và tham gia các cuộc thi NCKHKT năm học 2024-2025.

b) Tổ chức cho giáo viên, học sinh nghiên cứu đầy đủ các tiêu chí đánh giá dự án (bao gồm dự án khoa học và dự án kỹ thuật) quy định tại Thông tư 06 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; vận dụng các tiêu chí đánh giá dự án trong việc thực hiện các dự án nghiên cứu: (1) Xác định câu hỏi nghiên cứu (đối với dự án khoa

học) hoặc vấn đề cần giải quyết (đối với dự án kỹ thuật); (2) Thiết kế phương án thí nghiệm, thực nghiệm (đối với dự án khoa học) hoặc thiết kế mô hình giải pháp (đối với dự án kỹ thuật); (3) Thực hiện thí nghiệm theo phương án đã thiết kế để thu thập, phân tích và giải thích số liệu (đối với dự án khoa học) hoặc chế tạo và thử nghiệm theo mô hình giải pháp đã thiết kế (đối với dự án kỹ thuật).

c) Khai thác hiệu quả tiềm lực của đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên có năng lực và kinh nghiệm NCKH, giáo viên đã hướng dẫn cho học sinh NCKH; đưa nội dung hướng dẫn học sinh NCKH vào sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; giao nhiệm vụ cho các giáo viên trao đổi, thảo luận về những vấn đề thời sự, những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn trong quá trình học tập, các buổi sinh hoạt lớp, chào cờ, ngoại khóa để định hướng, hình thành ý tưởng về dự án nghiên cứu của học sinh.

3. Phát triển Câu lạc bộ NCKHKT trong các cơ sở giáo dục trung học nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKHKT; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH và sản phẩm khoa học vào thực tiễn; rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, học tập và trong cuộc sống.

4. Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng; các viện và trung tâm khoa học công nghệ; Sở Khoa học và Công nghệ; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật; Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh các cấp; các nhà khoa học; cha mẹ học sinh trong việc hướng dẫn và đánh giá các dự án khoa học của học sinh; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho học sinh NCKH và tham gia Cuộc thi.

5. Căn cứ vào các quy định, hướng dẫn về Cuộc thi của Bộ GD&ĐT, các đơn vị dự thi thành lập Hội đồng thẩm định khoa học và tổ chức cuộc thi NCKHKT dành cho học sinh THCS và THPT ở địa phương phù hợp với điều kiện thực tế; chọn cử và tích cực chuẩn bị các dự án tham gia Cuộc thi cấp tỉnh và cấp Quốc gia.

6. Thủ trưởng cơ sở giáo dục trung học phân công giáo viên hướng dẫn học sinh NCKH; thực hiện chế độ quy đổi thời gian tham gia hướng dẫn và đánh giá các dự án NCKHKT của học sinh ra số tiết dạy để tính số giờ giảng dạy theo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông tại Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo tham gia hướng dẫn và đánh giá các dự án NCKHKT của học sinh theo quy định tại Thông tư số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 về hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập và các chế độ theo quy định tại các văn bản khác có liên quan. Đối với giáo viên có đóng góp tích cực và có học sinh đoạt giải trong các Cuộc thi có thể được ưu tiên đi học tập nâng cao trình độ, được xét tặng giấy khen, bằng khen và ưu tiên khi xét tặng các danh hiệu khác.

III. TỔ CHỨC CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT DÀNH CHO HỌC SINH TRUNG HỌC NĂM HỌC 2024-2025

1. Các yêu cầu chung về cuộc thi cấp cơ sở

1.1. Đối tượng dự thi

Học sinh dự thi phải có đủ các điều kiện sau:

- Là học sinh lớp 8, lớp 9, lớp 10, lớp 11, lớp 12;
- Tự nguyện tham gia và được lựa chọn vào đội tuyển của đơn vị dự thi;
- Có kết quả học tập, rèn luyện học kỳ I (nếu Cuộc thi được tổ chức trong học kỳ II) hoặc năm học liền kề trước năm học tổ chức Cuộc thi (nếu Cuộc thi được tổ chức trong học kỳ I) đạt mức Khá trở lên;
- Mỗi học sinh chỉ được tham gia 01 (một) dự án dự thi trong 01 (một) lần tổ chức Cuộc thi;
- Dự án có 02 (hai) học sinh thì 02 (hai) học sinh phải cùng một cơ sở giáo dục.

1.2. Người hướng dẫn nghiên cứu

- Mỗi dự án dự thi có ít nhất 01 (một) người hướng dẫn nghiên cứu là giáo viên, nhân viên có chuyên môn phù hợp với dự án dự thi đang làm việc tại cơ sở giáo dục nơi thí sinh đang học.
- Mỗi người hướng dẫn nghiên cứu chỉ được hướng dẫn 01 (một) dự án thi trong 01 (một) lần tổ chức Cuộc thi.

1.3. Nội dung thi:

Nội dung thi là kết quả nghiên cứu được thực hiện trong vòng 01 năm tính đến ngày 15/11/2024 của các dự án khoa học hoặc dự án kỹ thuật (sau đây gọi chung là dự án) thuộc 22 lĩnh vực của Cuộc thi như trong bảng dưới đây:

TT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lí; Hệ thống và tiến hóa;...
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lí; Tâm lí nhận thức; Tâm lí xã hội và xã hội học;...
3	Hóa Sinh	Hóa-Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa-Sinh-Y; Hóa-Sinh cấu trúc;...
4	Y Sinh và khoa học Sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lí học và Bệnh lí học;...
5	Kỹ thuật Y Sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lí tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...

8	Sinh học trên máy tính và Sinh -Tin	Kĩ thuật Y sinh; Dược lí trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
9	Khoa học Trái đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
10	Hệ thống nhúng	Kỹ thuật mạch; Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu;...
11	Năng lượng: Hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...
12	Năng lượng: Vật lí	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
13	Kĩ thuật cơ khí	Kĩ thuật hàng không và vũ trụ; Kĩ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lí thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kĩ thuật gia công công nghiệp; Kĩ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...
14	Kĩ thuật môi trường	Xử lí môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lí chất thải và tái sử dụng; Quản lí nguồn nước;...
15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và Thủy tinh; Vật liệu composite; Lí thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Pô-li-me;...
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Tô pô; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
18	Vật lí và Thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lí nguyên tử, phân tử và quang học; Lý - Sinh; Vật lí trên máy tính; Vật lí thiên văn; Vật liệu đo; Từ, Điện từ và Plasma; Cơ học; Vật lí hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; La-de; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lí lí thuyết;...
19	Khoa học Thực vật	Nông nghiệp; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lí thực vật; Sinh lí thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
20	Rô bốt và máy thông minh	Máy sinh học; Lí thuyết điều khiển; Rô bốt động lực;...
21	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;...
22	Y học chuyển dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;...

Dự án dự thi có thể do 01 (một) học sinh thực hiện (gọi là dự án cá nhân) hoặc do 02 (hai) học sinh thuộc cùng một cơ sở giáo dục thực hiện (gọi là dự án tập thể).

Báo cáo kết quả thực hiện dự án dự thi bao gồm các nội dung cơ bản sau: câu hỏi nghiên cứu (đối với dự án khoa học) hoặc vấn đề nghiên cứu (đối với dự

án kỹ thuật); thiết kế và phương pháp nghiên cứu; thực hiện thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu (đối với dự án khoa học) hoặc chế tạo và kiểm tra (đối với dự án kỹ thuật).

*** Yêu cầu đối với các dự án dự thi:**

- Yêu cầu khác đối với các dự án dự thi thực hiện theo Điều 4, Thông tư 06 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các dự án dựa trên những nghiên cứu trước đây ở cùng lĩnh vực nghiên cứu có thể được tiếp tục dự thi (dự án tiếp tục), các dự án này phải chứng tỏ được những nghiên cứu tiếp theo là mới và khác với dự án trước. Ban giám khảo cuộc thi chỉ chấm, đánh giá dự án ở những phần nghiên cứu tiếp theo so với dự án trước đây.

- Để tránh sự trùng lặp về kết quả nghiên cứu, yêu cầu các thí sinh, giáo viên hướng dẫn, đơn vị dự thi kiểm tra, rà soát, đối chiếu với kết quả nghiên cứu khác ở cuộc thi NCKHKT các năm học trước hoặc các dự án, công trình nghiên cứu đã có thông tin trên internet.

1.4. Hình thức thi: Dự án dự thi được trưng bày tại khu vực trưng bày của cuộc thi, tác giả hoặc nhóm tác giả trình bày dự án và trả lời phỏng vấn của ban giám khảo.

Các dự án dự thi phải có áp phích (poster) và các tài liệu trưng bày.

1.5. Thang điểm và tiêu chí đánh giá

Dự án dự thi được chấm theo thang điểm 100, điểm đánh giá dự án dự thi của từng giám khảo là số nguyên (theo nguyên tắc làm tròn số).

Tiêu chí đánh giá dự án được quy định như sau:

a) Dự án khoa học

- Câu hỏi nghiên cứu: 10 điểm;
- Thiết kế và phương pháp: 15 điểm;
- Thực hiện: thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu: 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;
- Trình bày: 35 điểm (Áp phích (poster): 10 điểm; Phỏng vấn: 25 điểm).

b) Dự án kỹ thuật

- Vấn đề nghiên cứu: 10 điểm;
- Thiết kế và phương pháp: 15 điểm;
- Thực hiện: chế tạo và kiểm tra: 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;
- Trình bày: 35 điểm (Áp phích (poster): 10 điểm; Phỏng vấn: 25 điểm).

1.6. Về quy trình đánh giá, lựa chọn các dự án tham dự cuộc thi

Vận dụng thực hiện theo quy định tại Thông tư 06 và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tổ chức Cuộc thi NCKHKT các cấp cơ sở và cấp tỉnh.

2.1. Cuộc thi NCKHKT cấp cơ sở

a) Thành lập Ban tổ chức cuộc thi:

- **Đối với các Phòng GD&ĐT:** Yêu cầu 100% các phòng GD&ĐT tổ chức cuộc thi NCKHKT cấp huyện; mỗi phòng GD&ĐT thành lập 01 Ban tổ chức cuộc thi NCKHKT cấp huyện gồm Trưởng ban là Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng GD&ĐT và một số thành viên khác làm Phó Trưởng ban, thư kí, ủy viên (làm giám khảo, làm kỹ thuật viên,...) do Trưởng ban quyết định.

- **Đối với các trường THPT, các trường PT DTNT THCS&THPT, trường PT DTNT THCS B Đà Bắc, trường PT Liên cấp Sao Mai:** Mỗi đơn vị thành lập 01 Ban tổ chức cuộc thi NCKHKT cấp trường gồm Trưởng ban là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng và một số thành viên khác làm Phó Trưởng ban, thư kí, ủy viên (làm giám khảo, làm kỹ thuật viên,...) do Trưởng ban quyết định. Căn cứ điều kiện của nhà trường, số lượng dự án tham gia, nhà trường thành lập Ban tổ chức Cuộc thi hoặc Hội đồng đánh giá lựa chọn đảm bảo hiệu quả.

Ban tổ chức cuộc thi cấp huyện đối với các Phòng GD&ĐT, cấp trường đối với các trường THPT, các trường PT DTNT THCS&THPT, trường PT DTNT THCS B Đà Bắc, trường PT Liên cấp Sao Mai (gọi chung là hội thi cấp cơ sở) có trách nhiệm tổ chức cuộc thi của đơn vị mình bám sát Thông tư 06 của Bộ GD&ĐT và kế hoạch này của Sở GD&ĐT từ lập kế hoạch thi, thống nhất nội dung thi, hình thức thi, hồ sơ thi, cơ cấu giải thưởng, cách đánh giá cho điểm sản phẩm, chấm thi, công bố và trao giải, quyền lợi của những người đoạt giải,... Các đơn vị căn cứ vào tình hình cụ thể để triển khai thực hiện nhưng phải đảm bảo công bằng, khách quan, đúng quy định đồng thời khích lệ được học sinh tham gia dự thi, các dự án được chọn cử tham dự cuộc thi NCKHKT cấp tỉnh phải đảm bảo chất lượng.

b) Thời gian hoàn thành Cuộc thi cấp cơ sở

Sở GD&ĐT yêu cầu các Phòng GD&ĐT, các trường THPT, các trường PT DTNT THCS&THPT, trường PT DTNT THCS B Đà Bắc, trường PT Liên cấp Sao Mai tổ chức cuộc thi và hoàn thành báo cáo kết quả cuộc thi về Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH) trước ngày 22/11/2024.

2.2. Cuộc thi NCKHKT cấp tỉnh

a) Thời gian và địa điểm tổ chức: Dự kiến được tổ chức tại trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ từ ngày 03/12/2024 đến ngày 06/12/2024.

b) Đơn vị tham dự: Mỗi phòng GD&ĐT, mỗi trường THPT, trường PT DTNT THCS B Đà Bắc, trường PT Liên cấp Sao Mai và mỗi trường PT DTNT THCS&THPT là một đơn vị.

c) Số lượng dự án đăng ký tham gia Cuộc thi NCKHKT cấp tỉnh

- Yêu cầu tất cả các phòng GD&ĐT phải có dự án tham gia Cuộc thi, mỗi phòng GD&ĐT được chọn cử tối đa 05 dự án; riêng phòng GD&ĐT thành phố được chọn cử tối đa 10 dự án;

- Khuyến khích tất cả các trường THPT, trường PT DTNT THCS&THPT, trường PT DTNT THCS B Đà Bắc, trường PT Liên cấp Sao Mai cử các dự án tham dự; mỗi trường chọn cử tối đa 02 dự án; riêng trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ chọn cử tối đa 10 dự án;

- Những đơn vị đăng kí nhiều hơn số dự án quy định thì phải báo cáo và được sự đồng ý của Sở GD&ĐT.

- Khuyến khích sản phẩm của các Câu lạc bộ Lập trình, Câu lạc bộ STEM được Quỹ Dariu tài trợ tham gia cuộc thi.

Lưu ý: Dự án được cử để đánh giá, lựa chọn có thể đã đoạt giải ở các cuộc thi khác với Cuộc thi Khoa học Kỹ thuật dành cho học sinh trung học nhưng phải có cải tiến, bổ sung, hoàn thiện.

d) Hồ sơ dự thi

- Thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 13, Thông tư 06 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (các biểu mẫu Sở GD&ĐT sẽ có Văn bản hướng dẫn sau khi có Kế hoạch và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT).

- Các đơn vị nộp toàn bộ hồ sơ các dự án đề nghị xét duyệt cấp tỉnh gồm bản điện tử (mỗi dự án dự thi là một file nén, gửi theo địa chỉ email: ntgiang@hoabinh.edu.vn) và bản in có dấu đỏ về Sở GD&ĐT (Qua phòng GDTrH - đ/c Nguyễn Thế Giang) trước ngày 22/11/2024.

2.3. Cuộc thi NCKHKT cấp quốc gia

Căn cứ chỉ tiêu được giao về số dự án tham dự và kết quả Cuộc thi NCKHKT cấp tỉnh, Sở GD&ĐT sẽ lựa chọn, cử các dự án tham dự Cuộc thi NCKHKT cấp quốc gia dành cho học sinh trung học theo Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo (dự kiến thời gian vào Học kỳ II năm học 2024-2025).

IV. TỔ CHỨC NGÀY HỘI STEM CẤP CƠ SỞ

1. Đối với các phòng GD&ĐT

- Yêu cầu 100% các phòng GD&ĐT tổ chức ngày hội STEM cấp huyện.

- Căn cứ điều kiện thực tế, khuyến khích các đơn vị tổ chức ngày hội STEM trước ngày tổ chức Cuộc thi NCKHKT cấp huyện nhằm phát hiện các sản phẩm có chất lượng, tiếp tục hoàn thiện tham gia Cuộc thi NCKHKT cấp huyện, lựa chọn các dự án tham dự Cuộc thi NCKHKT cấp tỉnh.

- Báo cáo kết quả thực hiện sau khi kết thúc việc tổ chức về Sở GD&ĐT (qua phòng Giáo dục Trung học; email: p.thpt_2@hoabinh.edu.vn).

2. Đối với các trường THPT, trường Phổ thông DTNT

- Khuyến khích các nhà trường tổ chức ngày hội STEM cấp trường, phát hiện, lựa chọn bồi dưỡng các sản phẩm dự thi Cuộc thi NCKHKT cấp trường, lựa chọn các dự án tham dự Cuộc thi NCKHKT cấp tỉnh.

- Báo cáo kết quả thực hiện sau khi kết thúc việc tổ chức về Sở GD&ĐT (qua phòng Giáo dục Trung học; email: p.thpt_2@hoabinh.edu.vn).

V. KINH PHÍ

Kinh phí phục vụ công tác NCKH và tổ chức các cuộc thi cấp cơ sở trích từ các nguồn ngân sách nhà nước dành cho các hoạt động thường xuyên phục vụ dạy học của đơn vị và kinh phí tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.

Kinh phí tổ chức đánh giá, lựa chọn các dự án khoa học kỹ thuật của học sinh trung học tỉnh Hoà Bình tham dự kỳ thi cấp quốc gia năm học 2024-2025 do Sở GD&ĐT đảm nhiệm.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (Liên hệ: Đồng chí Nguyễn Duy Tiến – Phó trưởng phòng GDTrH, điện thoại: 0989.886.698 hoặc Đồng chí Nguyễn Thế Giang – Chuyên viên phòng GDTrH, điện thoại: 0919.818.209) để được hướng dẫn giải quyết.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường Trung học Phổ thông, các trường PT DTNT THCS&THPT, trường PT DTNT THCS B Đà Bắc, trường PT Liên cấp Sao Mai nghiên cứu và tổ chức thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Giám đốc, các PGD Sở;
- Các Phòng GD&ĐT;
- Các trường THPT;
- Các trường PT DTNT THCS&THPT;
- Trường PT DTNT THCS B Đà Bắc;
- Trường PT Liên cấp Sao Mai;
- Website ngành;
- Lưu VT, TrH. NTG (10b)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Thị Hương